

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC TP. HCM

Số: 852/QĐ-DBĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Thực hiện dân chủ
trong hoạt động của Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC TP. HCM

Căn cứ Quyết định số 240/CP ngày 06 tháng 12 năm 1976 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Dự bị đại học TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-BD TTG ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Dự bị Đại học TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học; Căn cứ Thông tư số 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về Luật thực hiện dân chủ cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-BD TTG ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc Ban hành Quy chế Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Căn cứ Biên bản Hội nghị viên chức – người lao động, năm học 2025 – 2026 ngày 15 tháng 10 năm 2025;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 117/QĐ-DBĐH ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Toàn thể viên chức, người lao động, học sinh, lưu học sinh trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Website Trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Hữu Thúc



BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRƯỜNG DẠY BỊ ĐẠI HỌC TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG
CỦA TRƯỜNG DẠY BỊ ĐẠI HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Quyết định số 852/QĐ-DBĐH ngày 17 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Dạy bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Dạy bị Đại học TP. Hồ Chí Minh, quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức, người lao động và của cán bộ quản lý trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở Nhà trường.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trường Dạy bị Đại học TP. Hồ Chí Minh, các đơn vị thuộc Trường và viên chức, người lao động trong Trường.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Đảm bảo quyền của cán bộ, viên chức, người lao động, người học được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở Trường.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Chi ủy Trường, quản lý của Ban Giám hiệu, sự chỉ đạo của Bộ Dân tộc và Tôn giáo, vai trò của các tổ chức đoàn thể trong thực hiện dân chủ ở Trường.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của Trường.

4. Bảo đảm lợi ích của Nhà nước, Nhà trường, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, đơn vị và cá nhân thuộc Trường.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở Trường.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của viên chức, người lao động, người học. Kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động.

Điều 3. Quyền của viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ

1. Được Nhà nước và pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Được bảo đảm thực hiện các quyền lợi, lợi ích hợp pháp về thực hiện dân chủ ở cơ quan theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Được yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật. Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan, đơn vị ở nơi mình công tác, làm việc. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ quan, theo quy định của Quy chế này, đảm bảo theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở ở cơ quan theo quy định của pháp luật.

4. Được hưởng chế độ an sinh xã hội của cơ quan và được tạo điều kiện để tham gia học tập, công tác, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của bản thân, gia đình và tập thể viên chức, người lao động Nhà trường.

Điều 4. Nghĩa vụ của viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ; chấp hành quyết định, quy chế của Nhà trường; tôn trọng và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra lấy ý kiến ở cơ quan theo quy định của Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở ở Nhà trường.

Điều 5. Các biện pháp đảm bảo thực hiện dân chủ

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở Nhà trường.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở Nhà trường, nâng cao nhận thức của tập thể cán bộ viên chức về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở Nhà trường.

3. Nâng cao trách nhiệm của các đơn vị và vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, viên chức, người lao động trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở nhà trường; lấy mức độ thực hiện dân chủ cơ sở của các đơn vị làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời tuyên dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ quan; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở nhà trường.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học – kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ cơ sở phù hợp tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở nhà trường

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa, trù dập viên chức, người lao động thực hiện dân chủ.
2. Bao che hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ.
3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ cơ sở để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc gây thiệt hại cho cá nhân, cơ quan, đơn vị.
5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu, quyết định, tham gia ý kiến của viên chức, người lao động.

Điều 7. Xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ

1. Đơn vị vi phạm quy định của Quy định Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý, bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.
2. Viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở, lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý, bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.
3. Việc xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ

Ở TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mục 1

CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 8. Những nội dung Hiệu trưởng phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật của nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Hiệu trưởng phải công khai trong nội bộ cơ quan các nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của Nhà trường.
2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của nhà trường.
3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán

ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của Trường; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có).

4. Tiêu chuẩn, định mức, sử dụng tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Trường.

7. Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

8. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan.

9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 15 Quy chế này.

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan.

12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ.

Điều 9. Hình thức và thời điểm công khai thông tin

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Niêm yết thông tin.

b) Thông báo qua hệ thống thông tin điện tử nội bộ hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường.

- c) Thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động của Trường.
- d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động tại Trường.
- đ) Thông qua Trường đơn vị hoặc người phụ trách đơn vị để thông báo đến viên chức, người lao động.
- e) Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng để thông báo đến viên chức, người lao động tại Trường.
- g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của Trường.

2. Nội dung thông tin quy định tại Điều 8 của Quy chế này được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 10. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin ở Trường

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 8 của Quy chế này trên trang thông tin điện tử nội bộ ít nhất 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Trường hợp Trường chưa có trang thông tin điện tử nội bộ thì Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định tại Điều 8 của Quy chế này tại bảng tin Trường và nơi làm việc của các đơn vị có liên quan trực tiếp ít nhất 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động tại Trường hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Căn cứ vào đặc điểm, điều kiện thực tế, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, Hiệu trưởng có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại khoản 1 Điều 9 của Quy chế này, bảo đảm để viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

4. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

5. Nhà trường có thể xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của Trường phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế và không trái với quy định tại Mục này.

6. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 2**NỘI DUNG VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH****Điều 11. Những nội dung viên chức, người lao động bàn và quyết định**

1. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của viên chức, người lao động tại cơ quan ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
2. Nội dung nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động.
3. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 12. Hình thức viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Viên chức, người lao động tại Trường bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 11 của Quy chế này tại hội nghị viên chức, Hiệu trưởng hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động của cơ quan cùng đề nghị.
2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị viên chức, người lao động của Trường vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không đủ số người tham dự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 51 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở thì Hiệu trưởng quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể viên chức, người lao động trong cơ quan.

Điều 13. Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động

1. Hội nghị viên chức, người lao động do Hiệu trưởng chủ trì tổ chức.

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần vào đầu năm học mới của Trường.

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có 1/3 viên chức, người lao động của Nhà trường yêu cầu hoặc Hiệu trưởng thấy cần thiết.

2. Thành phần dự hội nghị viên chức, người lao động được quy định như sau:

a) Tổng số viên chức, người lao động ít hơn 100 người, thì tổ chức hội nghị toàn thể viên chức, người lao động của Trường.

b) Tổng số viên chức, người lao động từ 100 người trở lên hoặc có ít hơn 100 người nhưng làm việc phân tán trên địa bàn rộng hoặc vì lý do nghiệp vụ không thể bỏ vị trí làm việc thì Hiệu trưởng quyết định thành phần tham dự hội nghị là toàn thể viên chức, người lao động hoặc đại biểu viên chức, người lao động phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan.

c) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là 2/3 tổng số viên chức, người lao động hoặc ít nhất là 2/3 tổng số đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

3. Nội dung của hội nghị viên chức, người lao động bao gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường.

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại Trường.

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm.

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua.

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Mục 2 Điều 11 của Quy chế này.

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Mục 3 Điều 15 của Quy chế này.

g) Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

4. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

a) Hiệu trưởng trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a và điểm c khoản 3 Điều này.

b) Viên chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

c) Hiệu trưởng tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của viên chức, người lao động trong Trường, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của Trường.

d) Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 11 của Quy chế này (nếu có).

đ) Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể của Trường có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua.

e) Thông qua nghị quyết hội nghị.

Mục 3

NỘI DUNG VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 14. Những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường.

2. Kế hoạch công tác hằng năm.

3. Tổ chức phong trào thi đua.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức; bầu cử, bổ nhiệm viên chức.

7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động.

8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ.

9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ (nếu có).

10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của Trường.

11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ.

Điều 15. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể viên chức, người lao động

1. Hiệu trưởng thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị viên chức, người lao động; hướng dẫn để viên chức, người lao động quyết định tại Hội nghị hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

2. Hiệu trưởng phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của Trường và các nội dung khác đã được viên chức, người lao động quyết định thông qua; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể viên chức, người lao động trong Trường.

4. Đảng viên, viên chức, người lao động trong Trường có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 11 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Bộ Dân tộc và Tôn giáo hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Điều 16. Hình thức viên chức, người lao động tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, viên chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với Hiệu trưởng hoặc thông qua Trường các đơn vị.

2. Thông qua hội nghị viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan.

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan.

5. Thông qua tổ chức đoàn thể khác tại cơ quan.

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật.

Điều 17. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 15 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của viên chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện công khai nội dung giải trình tiếp thu đến viên chức, người lao động.

2. Các đơn vị phối hợp với Hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung viên chức, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của Trường.

3. Đảng viên, viên chức, người lao động trong Trường có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến, làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến viên chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 4

VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 18. Nội dung viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Viên chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

2. Viên chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Trường, phó đơn vị, hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại Trường.

Điều 19. Hình thức kiểm tra, giám sát của viên chức, người lao động

Viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện kiểm tra, giám sát thông qua:

a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của viên chức, người lao động ở Trường.

b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, viên chức, người lao động khác trong Trường.

c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của cơ quan hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung viên chức, người lao động đã bàn và quyết định.

d) Tham gia hội nghị viên chức, người lao động.

Điều 20. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của viên chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Trưởng các đơn vị; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Hiệu trưởng.

Điều 21. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm sau đây:

a) Phối hợp cùng cấp ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ của Trường phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của Trường, bảo đảm nội dung không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị và Quy chế này.

b) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động tại Trường; thực hiện việc đối thoại, giải trình với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động tại Trường.

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động, kiến nghị của tổ chức đoàn thể khác tại Trường; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

d) Xử lý người có hành vi cản trở viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để các đơn vị có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các đơn vị, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 20 của Quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Viên chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các đơn vị cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Chương III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường; tổ chức thực hiện dân chủ ở Trường theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của Trường; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị và quy định của Quy chế này.

3. Hiệu trưởng căn cứ vào quy định của pháp luật và Quy chế này để rà soát xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường, phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Hiệu trưởng định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo kết quả việc thực hiện Quy chế Thực hiện dân chủ cơ sở (qua Vụ Tổ chức cán bộ).

Điều 23. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định về thực hiện dân chủ ở Trường.

2. Kịp thời kiến nghị, phản ánh với cấp có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động Trường.

3. Viên chức, người lao động lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định về thực hiện dân chủ ở Trường thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu trưởng, Trưởng các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm phổ biến, quán triệt tới viên chức, người lao động thuộc đơn vị biết; chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

- Hàng năm, Trường phải xây dựng kế hoạch Thực hiện dân chủ ở cơ sở, tiến hành sơ kết, tổng kết việc Thực hiện dân chủ ở cơ sở của Trường định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo (qua Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ quan Bộ Dân tộc và Tôn giáo) về kết quả hoạt động.

- Định kỳ hàng năm, Trường tổ chức họp tổng kết về việc thực hiện Quy chế này.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, tổ chức đoàn thể thực hiện Quy chế này.

- Phòng Tổ chức – Hành chính là đơn vị thường trực giúp lãnh đạo Trường, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế Thực hiện dân chủ; chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong Trường; hàng năm tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm về đề xuất những nội dung cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ; định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ Dân tộc và Tôn giáo về kết quả thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và Quy chế này.

- Quy chế này sẽ được xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan và các quy định của pháp luật.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Quy chế này thay thế Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 117/QĐ-DBĐH ngày 30/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy có vấn đề cần xem xét sửa đổi, bổ sung, đề nghị kịp thời phản ánh về Phòng Tổ chức – Hành chính để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.